

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HSST
Ngày 12 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An, ông Nguyễn Đăng Thúy.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa: ông Đỗ Tá Tuấn
Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/QĐXX- ST ngày 29/3/2019 đối với bị cáo:

Trần Văn B - Sinh năm 1981.

HKTT: Tổ 15, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Trần Xuân Ng (chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị B, sinh năm 1955; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là thứ 02.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 121/HSST ngày 10/12/2014 TAND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ra trại ngày 12/9/2017.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 597 ngày 29/10/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 16 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em". Ngày 30/8/2005, B chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại Bản án số 19 ngày 04/05/2006 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, tỉnh Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá tài sản trộm cắp 580.000 đồng). Ngày 03/08/2007, B chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và chấp hành xong toàn bộ bản án .

+ Tại Bản án số 18 ngày 29/07/2008 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá tài sản trộm cắp

150.000 đồng). Ngày 27/7/2009, B chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại Bản án số 25 ngày 04/09/2009 của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản trộm cắp 1.080.000 đồng). Ngày 13/02/2011, B chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại Bản án số 30 ngày 27/7/2011 của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản trộm cắp 865.000 đồng). Ngày 27/10/2013, B chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Ngày 30/01/2006 bị Công an xã Hưng Đạo, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Quá trình xác minh xác định do thời gian đã lâu nên không thu thập được tài liệu liên quan đến việc xử lý hành chính của B.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **08/01/2019** tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Người bị hại: Chị Trần Thị Thu, sinh năm 1994.

HKTT: Xã Xuân lai, huyện Thợ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Trú tại: Thôn Rích Gạo, xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Trần Văn B, sinh năm 1981, HKTT: Tổ 15, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng thuê trọ tại thôn Rích Gạo, xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Do không có tiền chi tiêu nên B đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể: Khoảng 19 giờ ngày 07/01/2019, B đi bộ lang thang trên địa bàn thôn Rích Gạo, xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn mục đích xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi B đi qua cửa phòng trọ của chị Trịnh Thị Thu, sinh năm 1994, HKTT: xã Xuân Lại, huyện Thợ Xuân, tỉnh Thanh Hóa hiện đang thuê trọ tại thôn Rích Gạo, xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn thì B phát hiện thấy cửa phòng trọ mở, tại vị trí đầu giường ngủ có để một chiếc Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1, màu vàng số Imei 1: 869125028587199, Imei 2: 86912502858781, màn hình bị vỡ đang cắm dây sạc (máy không có sim). Quan sát thấy chị Thu đang đứng quay mặt vào phía trong không để ý đến chiếc điện thoại nên B nhẹ nhàng đi vào trong phòng tiến đến gần chiếc điện thoại, cầm rút sạc pin ra rồi lấy chiếc điện thoại chạy ra ngoài đường. Đúng lúc này chị Thu quay ra, nhìn thấy liền hô hoán mọi người “Trộm, trộm”. Thấy chị Thu hô trộm và chạy đuổi theo B, lúc này có ông Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1965, HKTT: thôn Rích Gạo, xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn có mặt liền điều khiển xe mô tô đuổi theo B. B chạy được một đoạn thì nhìn thấy ông Minh điều khiển xe mô tô đuổi gần đến nơi và hô “Đứng lại”. Sợ bị bắt giữ, B liền vứt chiếc điện thoại trộm cắp được của chị Thu xuống đất rồi tiếp tục bỏ chạy về

hướng phòng trợ của mình. Khi B chạy về đến cửa phòng thì bị ông Minh và chị Thu đuổi kịp và giữ lại trình báo cơ quan Công an, đồng thời giao nộp chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1 bị Bảo trộm cắp.

Trên cơ sở Yêu cầu định giá tài sản số: 261 ngày 15/01/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn. Ngày 17/01/2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Từ Sơn đã ban hành Bản kết luận định giá tài sản số 9, kết luận: “01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, bị đập vỡ màn hình (sản xuất năm 2017, đã qua sử dụng) có giá trị là 800.000 đồng”.

Ngày 12/02/2019 chị Thu có đơn xin lại tài sản là chiếc điện thoại di động đã bị Bảo trộm cắp ngày 07/01/2019. Xét thấy đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Thu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn đã trả lại cho chị Thu chiếc điện thoại. Về trách nhiệm dân sự đến nay chị Thu không có yêu cầu gì.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 46/Ct- VKS ngày 25/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Trần Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn B về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2019, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại các người làm chứng có trong hồ sơ, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai của người bị hại, vật chứng vụ án. Đã đủ căn cứ khẳng định, hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của Trịnh Thị Thu lấy 01 chiếc Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1, màu vàng số Imei 1: 869125028587199, Imei 2: 86912502858781, màn hình bị vỡ đang cắm dây sạc (máy không có sim), trị giá 800.000đ của bị cáo. Do bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án do vậy là căn cứ để truy tố bị cáo lần phạm tội này bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị dưới 02 triệu đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 BLHS. Cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang nghi ngờ lẫn nhau. Đối với bị cáo đã bị đưa ra xét xử 01 lần về tội "trộm cắp tài sản". Ra trại ngày 12/9/2017. Bản thân bị cáo là con người xấu đã bị đưa ra xét xử nhiều lần. Do vậy với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng và dân sự của vụ án: 01 chiếc điện thoại đã được trả cho chị Thu, chị Thu không có ý kiến gì nên không xem xét trong vụ án này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản.*”

Áp dụng điểm b, khoản 1, điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51BLHS; Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Trần Văn B 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 12/4/2019 để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- THADS thị xã Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hs, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa